

Bản án số: 501/2019/LĐ-PT

Ngày: 30/5/2019

Về việc: “*Kỷ luật sa thải*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Bà Lê Thị Thúy Hoa

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Liên Minh.

Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Minh Dự - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2019/TLPT-LĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 về việc: “*Kỷ luật sa thải*”.

Do bản án lao động sơ thẩm số 44/2018/DSST ngày 08/11/2018, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2040/2019/QĐ-PT ngày 06/5/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần H.

Địa chỉ: 240/1/12/1, Khu phố b, phường H Th, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân.

Địa chỉ: 240/1/12/1, Khu phố b, phường H Th, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo giấy ủy quyền lập ngày 03/4/2018)

Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V.

Trụ sở chính: Số 572-574 đường H V Th, Phường K, quận T B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đ Tr H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà L Th Ng T và bà Ph Th Ng.

(Theo giấy ủy quyền lập ngày 01/3/2019)

Người kháng cáo: Bị đơn Công ty Thương mại Dịch vụ V.

Tất cả đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Trần H trình bày:

Ông vào thử việc tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V từ ngày 26/11/2011 đến hết ngày 31/12/2011 với chức danh Trưởng phòng Nhân sự, mức lương là 4.000.000 (bốn triệu) đồng/tháng. Khi hết thời hạn thử việc, ông tiếp tục làm việc tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V mà không ký hợp đồng lao động. Từ tháng 01/2012 đến tháng 8/2012 lương hàng tháng của ông đều bị khấu trừ để đóng bảo hiểm xã hội. Ngày 08/8/2017, bộ phận kế toán yêu cầu ông ký tái xác nhận lại quá trình đóng bảo hiểm xã hội trong đó ghi rõ Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V chính thức đóng bảo hiểm xã hội cho ông từ tháng 09/2012. Như vậy, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V không đóng bảo hiểm xã hội cho ông từ tháng 1/2012 đến tháng 8/2012. Mức lương hiện nay của ông là 6.500.000 đồng/tháng. Năm 2014, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V có yêu cầu trích lương của nhân viên để đóng tiền thế chân nhưng ông không đồng ý. Do đó, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V đã ra quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với ông. Sau đó, giữa hai bên thống nhất nên Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V rút lại quyết định. Trong thời gian làm việc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V có trích lương của ông tổng cộng là 10.000.000 (mười triệu) đồng. Ngày 14/9/2017, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V đột xuất triệu tập ông vào họp, có đọc biên bản xử lý vi phạm nội quy lao động đối với ông và ra quyết định kỷ luật sa thải đối với ông theo quyết định số 0117/QĐKL/VTH-ST. Do Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V sa thải ông không đúng quy định pháp luật nên ông khởi kiện yêu cầu:

Hủy bỏ quyết định số 0117/QĐKL/VTH-ST ngày 14/9/2017 của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V.

Bồi thường 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động là $4.000.000 \times 2 = 8.000.000$ (tám triệu) đồng.

Trả tiền lương, tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong những ngày không được làm việc từ ngày 15/9/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm tạm tính là 24/8/2018 là $250.000 \text{ đồng} \times 297 \text{ ngày} = 74.250.000 \text{ đồng}$.

Hoàn trả lại số tiền trích giữ lại của người lao động là 10.000.000 đồng.

Đóng tiền bảo hiểm xã hội cho ông Trần H trong thời gian từ 01/2012 đến tháng 08/2012.

Thanh toán tiền lương tháng 9 từ ngày 01 đến 14/9/2017 là 250.000×12 ngày = 3.000.000 đồng.

Thanh toán 05 ngày phép còn lại của năm 2016 là 250.000×5 ngày = 1.250.000 đồng.

Thanh toán 13 ngày phép của năm 2017 là 250.000 đồng $\times 13 = 3.250.000$ đồng.

Trả sổ bảo hiểm xã hội cho ông Trần H.

Bị đơn Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V do bà Phạm Thị Nguyễn là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Trong khoảng thời gian cuối năm 2011, ông Trần H được nhận vào làm thử việc tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V theo hợp đồng thử việc số 12/2011/HĐTV. Trong quá trình thử việc xét thấy năng lực của ông Trần H không đáp ứng được yêu cầu công việc nên Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V không ký hợp đồng lao động với ông Trần H. Đến tháng 9/2012 do Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V chưa tìm được người phù hợp nên đồng ý để ông Trần H trở lại làm việc và đã ký Hợp đồng lao động số 0013-12/VTH-HĐLĐ. Trong thời gian làm việc, ông Trần H thường xuyên không hoàn thành nhiệm vụ và vi phạm nội quy công ty về thời gian làm đã được nhắc nhở nhiều lần. Ngày 03/8/2017, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V nhắc nhở lần 1 do vi phạm kỷ luật về thời gian làm việc vắng mặt không phép từ ngày 14/6/2017 đến 31/7/2017. Ngày 11/8/2017, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V có thư nhắc nhở lần 2 với lý do tự ý dời khỏi nơi làm việc không xin phép vào các ngày 14, 16, 17, 19, 20, 21, 22, 23, 24 của tháng 6/2017. Lẽ ra, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V ra quyết định sa thải ông Trần H tuy nhiên vì nhân đạo nên Công ty chỉ ra quyết định kéo dài thời hạn nâng lương 6 tháng đối với ông Trần H. Sau đó, ông Trần H không biết nhận lỗi và tiếp tục vi phạm nên ngày 14/9/2017 Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V triệu tập ông Trần H họp xử lý vi phạm nội quy lao động và ra quyết định kỷ luật sa thải đối với ông Trần H bằng Quyết định số 0117/QĐKL/VTH-ST ngày 14/9/2017. Việc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V ra quyết định sa thải ông Trần H là đúng quy định pháp luật nên Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V không đồng ý nhận ông Trần H trở lại làm việc và bồi thường theo yêu cầu của ông. Đối với các khoản tiền chưa thanh toán gồm: Tiền lương từ ngày 01/9/2017 đến ngày 04/9/2017, tiền trích giữ 10.000.000 đồng, tiền phép năm thì Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V đã có thư mời ông Trần H lên nhận nhưng ông Hòa

vẫn không nhận. Ông Trần H không làm việc tại Công ty từ tháng 01/2012 đến tháng 8/2012 nên Công ty không đóng bảo hiểm xã hội cho ông Hòa.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 44/2018/DSST ngày 08/11/2018, Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

1 Chấp nhận một phần yêu cầu của ông Trần H.

1.1 Công nhận thỏa thuận của ông Trần H và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V có trách nhiệm trả cho ông Trần H 10.000.000 đồng tiền trích giữ hàng tháng; 5 ngày phép còn lại của năm 2016 là 1.250.000 đồng; 9 ngày phép của năm 2017 là 2.250.000 đồng; tiền lương từ ngày 01 đến ngày 14/9/2017 là 3.000.000 đồng. Tổng cộng là 16.500.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

1.2 Hủy Quyết định số 0117/QĐKL/VTH-ST ngày 14/9/2017 của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V về việc sa thải ông Trần H.

1.3 Hợp đồng lao động giữa ông Trần H và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V chấm dứt kể từ ngày 01/11/2018.

Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V có trách nhiệm trả cho ông Trần H số tiền 113.750.000 đồng, thi hành tại Chi cục thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.4 Ông Trần H và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V cùng có trách nhiệm liên đới đóng BHXH, BHYT, BHTN cho ông Trần H trong thời gian từ 15/9/2017 với mức lương 3.500.000 đồng/tháng. Sau khi hoàn tất việc đóng BHXH, BHYT, BHTN cho ông Trần H, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V có trách nhiệm trả sổ BHXH cho ông Trần H.

1.5 Không chấp nhận yêu cầu của ông Trần H về việc buộc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V đóng tiền BHXH cho ông Trần H trong khoảng thời gian từ tháng 01/2012 đến tháng 8/2012.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và phần kháng cáo của các đương sự.

Ngày 15/11/2018, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với lý do việc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V ra

quyết định sa thải ông Trần H đã đảm bảo đúng quy định pháp luật nên không có căn cứ trả tiền cho ông Trần H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn ông Trần H trình bày: Ông đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm và không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V.

Bị đơn Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V có bà Phạm Thị Nguyễn và bà Lê Thị Ngọc Tú trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V đã ban hành quyết định sa thải ông Trần H đúng quy định của pháp luật nên không có căn cứ buộc Công ty phải bồi thường cho ông Trần H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo hợp lệ vì nộp trong thời hạn pháp luật qui định. Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa, sau khi nghe các bên trình bày ý kiến, tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V nộp trong hạn luật định nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét việc ban hành Quyết định kỷ luật số 0117/QĐKL/VTH-ST ngày 14/9/2017:

Về trình tự, thủ tục: Theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ thì người sử dụng lao động phải thông báo bằng văn bản về việc tham dự cuộc họp xử lý kỷ luật lao động cho người lao động ít nhất là 5 ngày làm việc trước khi tiến hành phiên họp. Tuy nhiên, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời thừa nhận của đại diện Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V tại phiên tòa thì Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V không gửi thông báo bằng văn bản cho ông Trần H tham dự phiên họp kỷ luật lao động ít nhất 05 ngày làm việc trước khi tiến hành phiên họp.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 30 Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ thì biên bản cuộc họp xử lý kỷ luật sa thải người lao động phải có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham dự cuộc họp. Tuy nhiên, căn cứ vào Biên bản cuộc họp ngày 14/9/2017 thì Tổng giám đốc của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V là đại diện người sử dụng lao động không ký vào biên bản.

Về việc chứng minh lỗi của người sử dụng lao động: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V sa thải ông Trần H với lỗi tự ý rời khỏi nơi làm việc mà không xin phép, thường xuyên không hoàn thành nhiệm vụ được giao, tái phạm trong thời hạn bị kỷ luật kéo dài thời hạn nâng lương. Xét thấy, các căn cứ: lỗi tự ý rời khỏi nơi làm việc mà không xin phép, thường xuyên không hoàn thành nhiệm vụ được giao không phải là căn cứ để sa thải người lao động theo Điều 126 Bộ luật Lao động năm 2012. Về lỗi tái phạm trong thời hạn nâng lương: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V căn cứ vào biên bản cuộc họp ngày 11/8/2017 và Quyết định kỷ luật số 0117/QĐKL-VTH để cho rằng ông Trần H có vi phạm kỷ luật lao động. Tuy nhiên, biên bản cuộc họp ngày 11/8/2017 không thể hiện việc ông Trần H có mặt để tham gia vào cuộc họp xử lý kỷ luật lao động và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V cũng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh ông Trần H có biết và tham gia vào phiên họp xử lý kỷ luật lao động nói trên.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V ban hành Quyết định kỷ luật 0117/QĐKL/VTH-ST ngày 14/9/2017 không tuân thủ quy định của Bộ luật Lao động năm 2012 và Nghị quyết số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 nên Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Trần H các khoản sau đây:

Trả tiền lương trong những ngày không được làm việc từ ngày 15/9/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm tạm tính là 01/11/2018 là 13,5 tháng tiền lương: 6.500.000 đồng/tháng x 13,5 tháng = 87.750.000 (Tám mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

02 tháng tiền lương do sa thải trái pháp luật là 02 tháng tiền lương: 6.500.000 đồng/tháng x 2 = 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng.

02 tháng tiền lương do Công ty TNHH V không muốn nhận ông Trần H trở lại làm việc và ông Trần H đồng ý theo quy định tại khoản 3 Điều 42 Bộ luật Lao động 2012: 6.500.000 đồng/tháng x 2 = 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng.

Tổng cộng, số tiền Công ty TNHH V phải bồi thường do sa thải ông Trần H trái pháp luật là: 87.750.000 (Tám mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng + 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng + 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng = 113.750.000 (Một trăm mười ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

Ngoài ra, căn cứ vào lời thừa nhận của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V và ông Trần H tại phiên tòa phúc thẩm thì Công ty TNHH V phải trả cho ông Trần H các khoản tiền 16.500.000 (Mười sáu triệu năm trăm) đồng bao gồm:

- Tiền trích giữ lại của người lao động là 10.000.000 (mười triệu) đồng.
- Thanh toán tiền lương tháng 9 từ ngày 01 đến 14/9/2017 là $250.000 \times 12 \text{ ngày} = 3.000.000$ (ba triệu) đồng.
- Thanh toán 05 ngày phép còn lại của năm 2016 là $250.000 \times 5 \text{ ngày} = 1.250.000$ (một triệu hai trăm năm mươi) đồng.
- Thanh toán 09 ngày phép của năm 2017 là $250.000 \text{ đồng} \times 13 = 2.250.000$ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Tổng cộng số tiền Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V phải trả cho ông Trần H là: $113.750.000 \text{ đồng} + 16.500.000 \text{ đồng} = 130.250.000$ (Một trăm ba mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Về án phí:

Án phí lao động sơ thẩm: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V phải chịu số tiền án phí phải chịu án phí lao động sơ thẩm là: 5.544.000 (năm triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng.

Án phí lao động phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V Việt Nam phải chịu án phí lao động phúc thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng và được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí lao động phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số AA/2017/0023658 ngày 22/10/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 32; điểm c, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 271, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 36, 38, 41, 42 của Bộ luật Lao Động 2012;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của ông Trần H

1.1. Công nhận thỏa thuận của ông Trần H và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V có trách nhiệm trả cho ông Trần H 10.000.000 đồng tiền trích giữ hàng tháng; 5 ngày phép còn lại của năm 2016 là 1.250.000 đồng; 9 ngày phép của năm 2017 là 2.250.000 đồng; tiền lương từ ngày 01 đến ngày 14/9/2017 là 3.000.000 đồng. Tổng cộng là 16.500.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

1.2. Hủy Quyết định số 0117/QĐKL/VTH-ST ngày 14/9/2017 của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V về việc sa thải ông Trần H.

1.3. Hợp đồng lao động giữa ông Trần H và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V chấm dứt kể từ ngày 01/11/2018.

Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V có trách nhiệm bồi thường do việc sa thải ông Trần H trái pháp luật số tiền 113.750.000 (một trăm mười ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

Tổng cộng số tiền Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V phải trả cho ông Trần H là: 130.250.000 (Một trăm ba mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Thi hành tại Chi cục thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.4. Ông Trần H và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V cùng có trách nhiệm liên đới đóng BHXH, BHYT, BHTN cho ông Trần H trong thời gian từ 15/9/2017 với mức lương 3.500.000 đồng/tháng. Sau khi hoàn tất việc đóng BHXH, BHYT, BHTN cho ông Trần H, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V có trách nhiệm trả sổ BHXH cho ông Trần H.

1.5. Không chấp nhận yêu cầu của ông Trần H về việc buộc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V đóng tiền BHXH cho ông Trần H trong khoảng thời gian từ tháng 01/2012 đến tháng 8/2012.

2. Án phí

Án phí lao động sơ thẩm: Bị đơn Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V phải chịu án phí lao động sơ thẩm là: 3.907.000 (ba triệu chín trăm linh bảy nghìn) đồng.

Ông Trần H được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 007372 ngày 01/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Án phí lao động phúc thẩm: Bị đơn Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V phải chịu án phí lao động phúc thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) và được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí lao động phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số AA/2018/0037394 ngày 16/11/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- Viện KSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Viện KSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS quận T;
- Tòa án nhân dân quận T;
- Viện KSND quận T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Hoa